

Ngày 31/12/2024	3,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.9%	-2.7%	-2.7%

2024	
ROE	-145%
	+/- YoY ▼ 92.4%

Q4/24			
DT thuần	16.1	QoQ ▼ 4.30 ▼ 20.8%	YoY ▼ 12.9 ▼ 44.3%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	92.1
	YoY ▼ 59.9 ▼ 39.6%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	-16.6	QoQ ▼ 15.5 ▼ 1395%	YoY ▼ 11.1 ▼ 199%
	tỷ VNĐ		

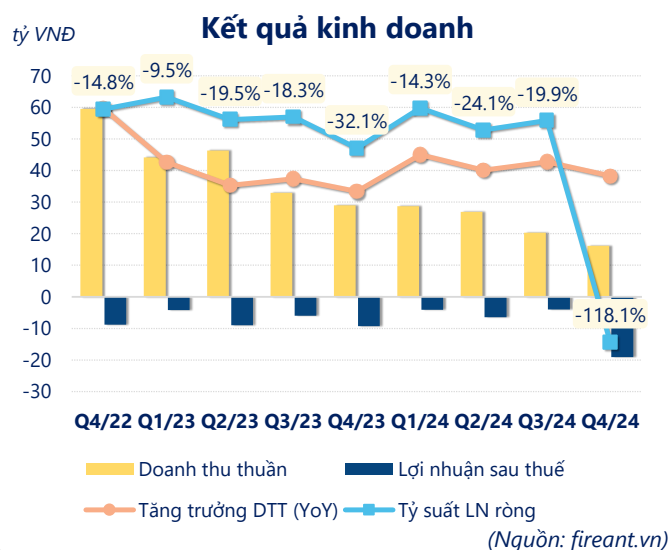
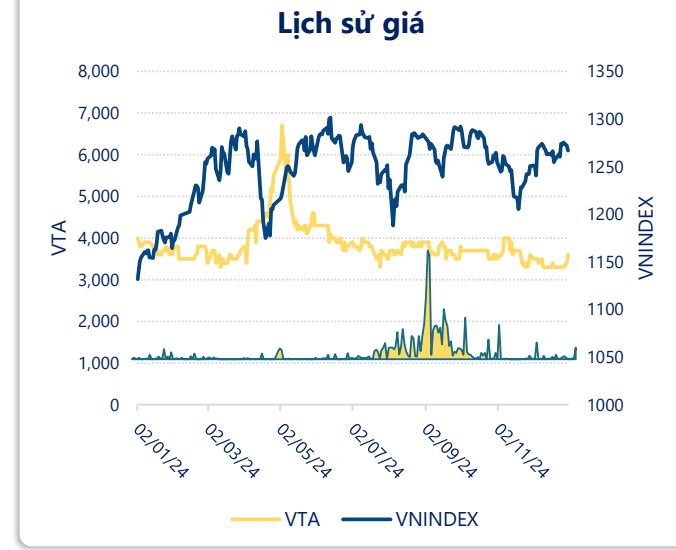
2024	
LN gộp	-22.3
	YoY ▼ 11.6 ▼ 109%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	-23.2	QoQ ▼ 19.2 ▼ 478%	YoY ▼ 13.9 ▼ 150%
	tỷ VNĐ		

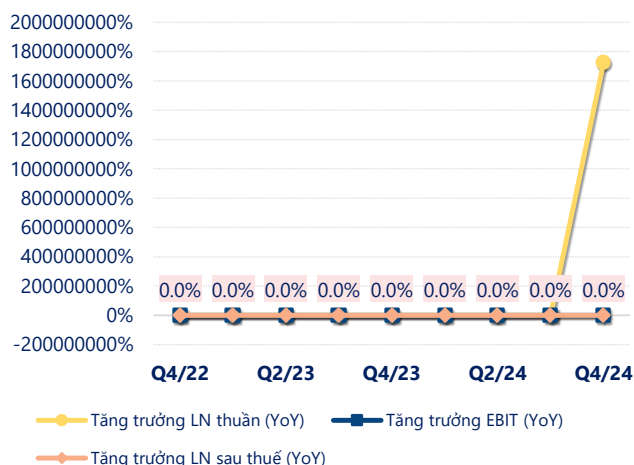
2024	
LN thuần	-37.7
	YoY ▼ 9.40 ▼ 33.4%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	-19.1	QoQ ▼ 15.1 ▼ 372%	YoY ▼ 9.77 ▼ 104%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	-33.7
	YoY ▼ 5.20 ▼ 18.0%
	tỷ VNĐ

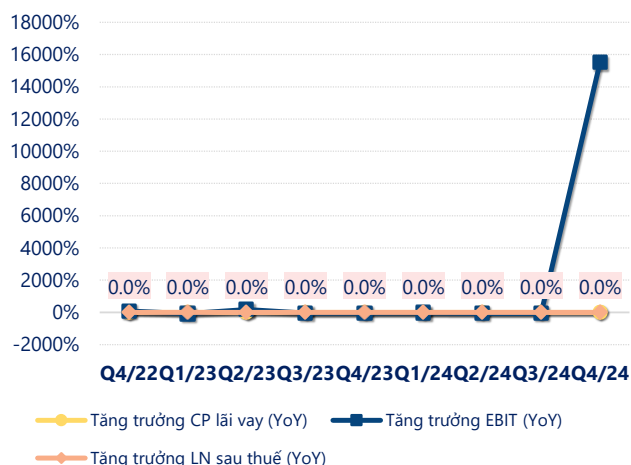


Tăng trưởng lợi nhuận



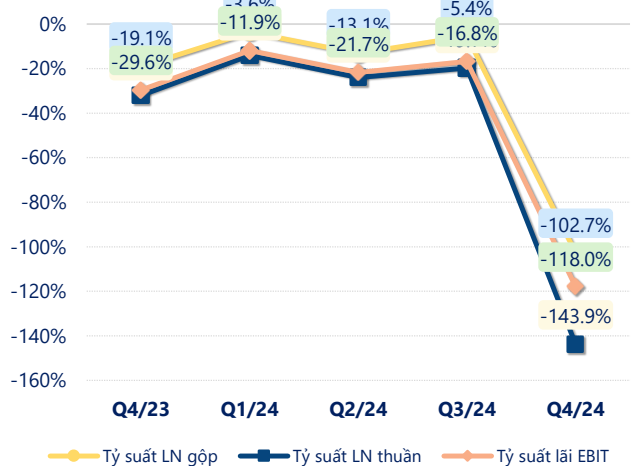
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



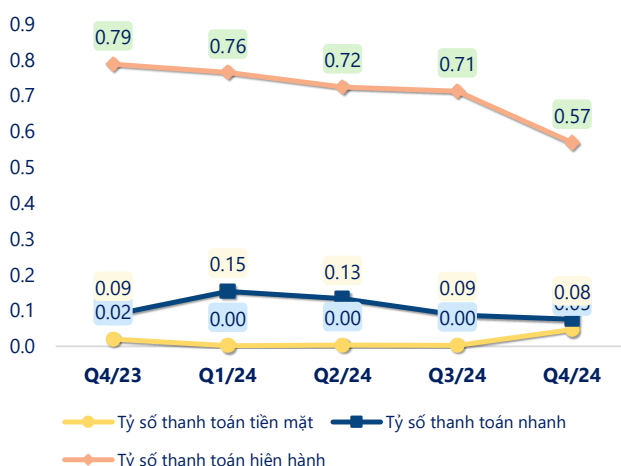
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



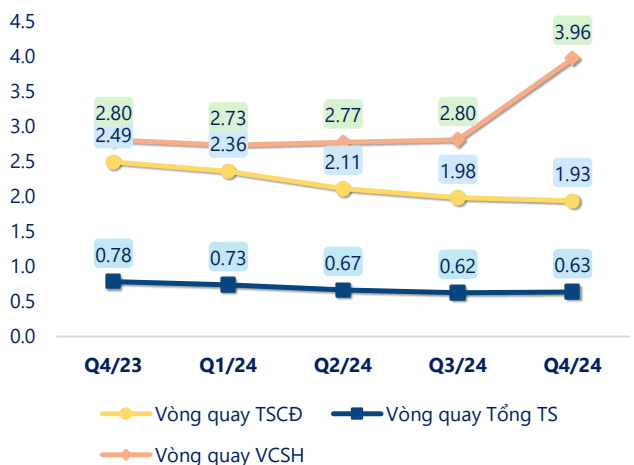
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



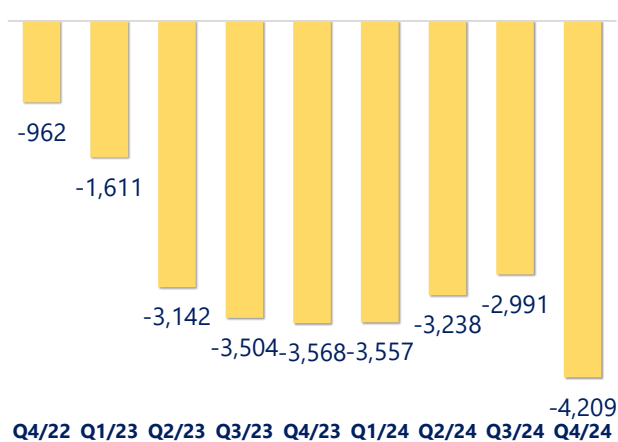
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	16.1	29.0	-44.3%	92.1	152	-39.6%
Giá vốn hàng bán	32.7	34.6	-5.4%	114	163	-29.9%
Lợi nhuận gộp	-16.6	-5.54	-199%	-22.3	-10.7	-109%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.02	162%	0.24	0.09	175%
Chi phí TC	0.59	0.84	-29.5%	2.55	3.36	-24.2%
Chi phí lãi vay	0.59	0.73	-18.9%	2.54	3.22	-21.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.38	1.58	-12.5%	4.64	6.88	-32.6%
Chi phí QLDN	4.72	1.36	247%	8.54	7.49	14.1%
LN thuần từ HĐKD	-23.2	-9.29	-150%	-37.7	-28.3	-33.4%
Lợi nhuận khác	3.60	-0.04	9093%	3.50	-0.24	1569%
LN trước thuế	-19.6	-9.33	-111%	-34.2	-28.5	-20.0%
Lợi nhuận sau thuế	-19.1	-9.33	-104%	-33.7	-28.5	-18.0%
LNST của CĐ cty mẹ	-19.1	-9.33	-104%	-33.7	-28.5	-18.0%

(Nguồn: fireant.vn)

